

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2023

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

(Dùng cho các thành viên được đề cử, ứng cử vào HĐQT)

1. Họ và tên: Trần Công Thành
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 10/06/1993
4. Nơi sinh: Vĩnh Thịnh, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa
5. Số CCCD: 038093000296 Ngày cấp: 10/07/2021  
Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Địa chỉ thường trú: Số 40, ngõ 115 Nguyễn Văn Trỗi, tổ 30 Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội
9. Số điện thoại:
10. Địa chỉ email:
11. Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế
12. Quá trình công tác:

| Thời gian   | Đơn vị công tác                                              | Chức vụ       |
|-------------|--------------------------------------------------------------|---------------|
| 2011 - 2013 | CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU STARFOODS VIỆT NAM | Giám đốc      |
| 2014 - Nay  | CÔNG TY CỔ PHẦN STARLANDS VIỆT NAM                           | Tổng Giám đốc |
| 2018 - 2022 | CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG STARWAYS VIỆT NAM            | Tổng Giám đốc |
| 2023 - Nay  | CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ STARSCAPITAL                          | Tổng Giám đốc |

13. Chức vụ hiện nay tại Công ty (nếu có): Không
14. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:  
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư STARSCAPITAL;  
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần STARLANDS Việt Nam.
15. Số Cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:
  - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần.
  - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần.

16. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

17. Danh sách người có liên quan của người khai:

| Stt | Tên cá nhân/tổ chức | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN KDN/Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp | Số lượng cổ phần nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty (nếu có) | Mối quan hệ |
|-----|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 01  | Trần Công Lân       | 038063011576                                                                                                                                      | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Bố đẻ       |
| 02  | Phạm Thị Tiến       | 038165005973                                                                                                                                      | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Mẹ đẻ       |
| 03  | Lê Anh Tuấn         | 030063014364                                                                                                                                      | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Bố vợ       |
| 04  | Lương Thị Vui       | 030166005489                                                                                                                                      | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Mẹ vợ       |
| 05  | Lê Thị Thu Hiền     | 030192000348                                                                                                                                      | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Vợ          |
| 06  | Trần Lê Bảo Phương  | Còn nhỏ                                                                                                                                           | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Con gái     |
| 07  | Trần Minh Quang     | Còn nhỏ                                                                                                                                           | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Con trai    |
| 08  | Trần Thị Thuận      | 038189025673                                                                                                                                      | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Chị gái     |
| 09  | Nguyễn Văn Thịnh    | 038085032314                                                                                                                                      | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Anh rể      |
| 10  | Trần Công Đức       | 173205307                                                                                                                                         | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Anh trai    |
| 11  | Hoàng Thị Dung      | 173215437                                                                                                                                         | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Chị dâu     |
| 12  | Lê Quỳnh Trang      | 030302000670                                                                                                                                      | 0 CP, tỷ lệ 0%                                                               | Em vợ       |

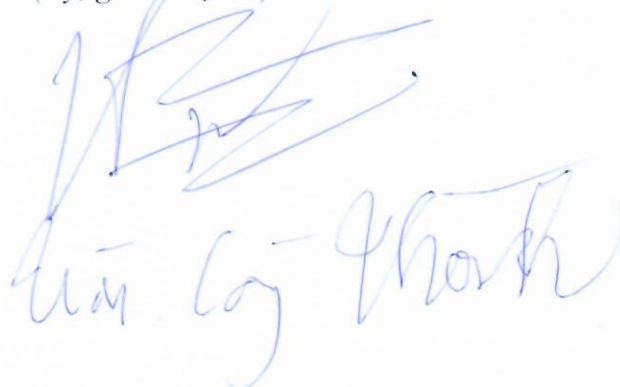
18. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng (nếu có): Không

19. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Trần Công Lân